

CÔNG TY TNHH QUỐC THỊNH BP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH QUỐC THỊNH BP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3801309483

3. Ngày thành lập: 09/12/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

đường Đào Duy Từ, thôn Nhơn Hòa 2, Xã Long Giang, Thị xã Phước Long, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0911394989

Fax:

Email: quocthinhb2707@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện (không hoạt động tại trụ sở)	1629(Chính)
2.	Sản xuất than cốc (không hoạt động tại trụ sở)	1910
3.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở)	3290
4.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
5.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (không hoạt động tại trụ sở)	1610
6.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (không hoạt động tại trụ sở)	1621
7.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (không hoạt động tại trụ sở)	1622
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến (không hoạt động tại trụ sở)	4663
9.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn tại trụ sở và không hoạt động tại trụ sở)	4661
10.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
11.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở)	0810

12.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
13.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
14.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
15.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại chi tiết: sản xuất máy ép viên gỗ (không hoạt động tại trụ sở)	2822
16.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
17.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
18.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
19.	Chế biến và bảo quản rau quả chi tiết: Gia công, chế biến hạt điều	1030
20.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
21.	Bốc xếp hàng hóa	5224
22.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ bán buôn vàng miếng)	4662
23.	Bán buôn tổng hợp	4690
24.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
25.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
26.	Bán buôn đồ uống	4633
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
28.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
29.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
30.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
31.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh (không hoạt động tại trụ sở)	1101
32.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
33.	Phá dỡ	4311
34.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
35.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
36.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
37.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
38.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan chi tiết: Tư vấn, giám sát, thiết kế công trình xây dựng nhà, cầu, đường bộ	7110
39.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
40.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
41.	Thu gom rác thải độc hại	3812
42.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
43.	Xây dựng nhà để ở	4101

44.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
45.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
46.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
47.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
48.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
49.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
50.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
51.	Tái chế phế liệu	3830
52.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
54.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
55.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
56.	Cho thuê xe có động cơ	7710
57.	Khai thác gỗ	0220
58.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
59.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
60.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
61.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
62.	Trồng cây lâu năm khác	0129

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	VŨ THỊ DUNG	Việt Nam	Tổ 4, Khánh Hội, Phường Tân Phước Khánh, Thành phố Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	1.500.000.000	30,000	034182023805	
2	VŨ THỊ TUYẾT	Việt Nam	Tổ 5, khu phố 4, Phường Long Phước, Thị xã Phước Long, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam	3.500.000.000	70,000	066184001014	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ THỊ TUYẾT**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *27/07/1984*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *066184001014*

Ngày cấp: *24/04/2024*

Nơi cấp: *Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính
về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *tổ 5, khu phố 4, Phường Long Thủy, Thị xã Phước Long, Tỉnh Bình
Phước, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *đường Đào Duy Từ, thôn Nhơn Hòa 2, Phường Sơn Giang, Thị xã
Phước Long, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: **Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Phước**